

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 7 - 2024

V/v: Ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mẫu Thị Kim Khanh

2. Bà Cadá Thị Linh

- Th ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quý – Th ký Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái tham gia phiên tòa:

Ông Tạ Yên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Kim Ph, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Phước Th, xã Phước S, huyện Ninh Ph, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi ở hiện nay: Thôn Tà L, xã Phước Đ, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phương A, xã Hưng Ph, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện nay: Thôn Tà L, xã Phước Đ, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/02/2024 và quá trình giải quyết vụ án, bà Hồ Thị Kim Ph trình bày:

Bà và ông Nguyễn Hải Đ sống chung với nhau có Đ ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Phước S, huyện Ninh Ph, tỉnh Ninh Thuận. Trong quá trình chung sống, vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng Thờng hay cãi vã nhau. Từ tháng 02/2024 đến nay, hai người không còn quan tâm đến nhau, mẫu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay bà Ph làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bác Ái giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Bà Ph và ông Đ có một người con chung là cháu Nguyễn Hồ Anh Th, sinh ngày 28/7/2008. Hiện cháu Anh Th đang sống với bà Ph.

Bà Ph hiện đang làm nghề buôn bán, thu nhập tương đối ổn định và đủ khả năng lo cho cháu Anh Th. Khi ly hôn bà Ph yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Anh Th và không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái phát biểu quan điểm:

Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Th ký Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn bà Hồ Thị Kim Ph, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Hải Đ chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không chấp hành các quyết định của Tòa án nên gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Đ là có cơ sở.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ pháp luật về “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*”, bị đơn ông Nguyễn Hải Đ hiện đang sinh sống và làm ăn tại Thôn Tà L, xã Phước Đ, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của bà Ph cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Bà Ph và ông Đ sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Phước S, huyện Ninh Ph, tỉnh Ninh Thuận. Nay bà Ph có yêu cầu ly hôn thì được giải quyết theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Bà Ph và ông Đ có 01 (một) người con chung là cháu Nguyễn Hồ Anh Th, sinh ngày 28/7/2008. Hiện cháu Anh Th đang ở với bà Ph. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, bà Ph yêu cầu được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Anh Th và không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của bà Ph là phù hợp với nguyện vọng của cháu Anh Th cũng như khả năng, điều kiện kinh tế của bà Ph, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đề cập đến.

- Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 26/02/2024, bà Hồ Thị Kim Ph làm đơn đến Tòa án huyện Bác Ái yêu cầu giải quyết được ly hôn với ông

Nguyễn Hải Đ, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bác Ái đã nhiều lần gửi giấy triệu tập ông Nguyễn Hải Đ đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với bà Hồ Thị Kim Ph, nhưng ông Đ không đến Tòa án. Biên bản xác minh ngày 03/5/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Đại cho thấy ông Đ vẫn có mặt và sinh sống, làm ăn địa phương. Từ ngày 07/5/2024 đến ngày 26/6/2024, Tòa án đã nhiều lần niêm yết giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nơi ông Đ sinh sống để ông Đ được biết đến Tòa án giải quyết vụ án. Mặc dù vẫn có mặt tại địa phương nhưng ông Đ vẫn không chấp hành, cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hải Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Kim Ph và ông Nguyễn Hải Đ sống chung với nhau và có Đ ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Phước S, huyện Ninh Ph, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống, vợ chồng do bất đồng quan điểm, Thờng xuyên cãi vã. Từ năm tháng 02/2024 đến nay, vợ chồng không còn sống chung với nhau, bỏ mặc nhau ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau và mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Ph làm đơn đến Tòa án yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu khởi kiện của bà Ph là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

2.2. Về con chung: Bà và ông Đ có 01 (một) người con chung là cháu Nguyễn Hồ Anh Th, sinh ngày 28/7/2008. Hiện cháu Anh Th đang ở với bà Ph. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, bà Ph yêu cầu được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Anh Th và không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bà Ph là phù hợp với nguyện vọng của cháu Anh Th cũng như khả năng, điều kiện kinh tế của bà Ph nên chấp nhận.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Bà Hồ Thị Kim Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào: Điều 51; Điều 56 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Kim Ph.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Kim Ph được ly hôn với ông Nguyễn Hải Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồ Anh Th, sinh ngày 28/7/2008 cho bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hải Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con, do bà Ph không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

3. Về án phí: Bà Hồ Thị Kim Ph phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Ph đã nộp theo Biên lai số: 0001920 ngày 11/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Ái. Bà Ph đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/7/2024).

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước S;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Sấm A Tắc